

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 39

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI		1->3	15/4/24	13-15 ĐT&TQTCT(3)(Đ.Châu)	A2-207 33-36 HOCMAY(4)(K.Cường)	19-22 QLĐT(4)(T.Dũng)	A2-209 31-34 KTTC1_19(4)(Đ.Khoa)	81-85 ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)	A2-208 9-12 DINHGIA(4)(T.Thiểm)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	16/4/24	16-19 ĐT&TQTCT(4)(Đ.Châu)	A2-207 37-40 HOCMAY(4)(K.Cường)	101-105 ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	A2-206 25-27 ĐA.NM(3)(N.Hào)		
	Sáng	4->5							
		6->7				23-26 QLĐT(4)(T.Dũng)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	17/4/24	20-22 ĐT&TQTCT(3)(Đ.Châu)	A2-206 41-hết HOCMAY(4)(K.Cường)	27-hết QLĐT(4)(T.Dũng)	A2-207 9-12 ĐA.KCNT(4)(C.Duy)	86-hết ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)	A2-208 13-16 DINHGIA(4)(T.Thiểm)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
NAM		1->3	18/4/24	Nghỉ lễ 10/03 AL					
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
SAU		1->3	19/4/24	23-25 ĐT&TQTCT(3)(Đ.Châu)	A2-208 20-23 ĐSB(4)(S.Vinh)	106-110 ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	A2-207 35-38 KTTC1_19(4)(Đ.Khoa)	28-30 GDTC4(3)(M.Đồng)	A2-312 22-24 AVCN(3)(Th.Nhung)
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-208 20-22 DUONGSAT(3)(S.Vinh)				
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BAY		1->3	20/4/24	26-29 ĐT&TQTCT(4)(Đ.Châu)	A2-208 24-27 ĐSB(4)(S.Vinh)		A2-206 28-hết ĐA.NM(3)(N.Hào)		
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-208 23-26 DUONGSAT(4)(S.Vinh)				
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	21/4/24		A2-208 28-hết ĐSB(3)(S.Vinh)				
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-208 27-hết DUONGSAT(4)(S.Vinh)				
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 39

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP				
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI		1->3	15/4/24	A2-206 58-60 KCBTCT(3)(T.Anh)				
	Sáng	4->5						
		6->7				A2-208 17-20 KTEXD(4)(T.Thiểm)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối							
BA		1->3	16/4/24	A2-VT2 45-48 THUD2_N1(4)(C.Duy)	21-25 ĐAKTr3(5)(Nhóm GVKTR)	A2-208 9-12 BTL.KTXD(4)(T.Thiểm)		
	Sáng	4->5						
		6->7		A2-206 19-21 CHKC2(3)(C.Bàn)		A2-208 21-24 KTEXD(4)(T.Thiểm)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối							
TƯ		1->3	17/4/24	37-39 GDTC4(3)(M.Đồng)	A2-312 20-23 LSKTPD&VN(4)(Tr.Thức)			
	Sáng	4->5						
		6->7				A2-208 25-28 KTEXD(4)(T.Thiểm)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối							
NĂM		1->3	18/4/24	Nghỉ lễ 10/03 AL	Nghỉ lễ 10/03 AL	Nghỉ lễ 10/03 AL		
	Sáng	4->5						
		6->7						
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối							
SÁU		1->3	19/4/24	A2-VT2 41-44 THUD2_N2(4)(C.Duy)	A2-209 24-27 LSKTPD&VN(4)(Tr.Thức)	28-30 GDTC4(3)(M.Đồng)		
	Sáng	4->5						
		6->7		A2-206 21-23 CTN(3)(T.Hùng)	26-30 ĐAKTr3(5)(Nhóm GVKTR)			
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối					A2-207 21-23 CTN(3)(T.Hùng)	A2-208 22-24 TKĐĐT(3)(S.Vinh)	
BẢY		1->3	20/4/24	A2-209 24-26 CTN(3)(T.Hùng)	A2-207 19-21 KCCTR(3)(Q.Hòa)	A2-313 49-52 ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)		
	Sáng	4->5						
		6->7		X-TH 21-25 ĐA.KTRCT(5)(K.Sơn)			A2-206 thi hết hp KCT(Q.Thuận)	
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối					A2-206 24-26 CTN(3)(T.Hùng)	A2-208 25-27 TKĐĐT(3)(S.Vinh)	
CN		1->3	21/4/24			A2-209 53-56 ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)		
	Sáng	4->5						
		6->7						
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối					A2-206 27-hết CTN(4)(T.Hùng)	A2-208 28-hết TKĐĐT(3)(S.Vinh)	

GIỚI THIỆU: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phân hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 39

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP								
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D23X2-DN	D23CD2-DN	D23K2-DN			
HAI		1->3	15/4/24		28-hết	28-hết						
	Sáng			GDTC2(3)(M.Đồng)	GDTC2(3)(M.Đồng)							
		4->5										
		6->7		A2-312	17-19	X-TH	26-30					
	Chiều			AV2(3)(Th.Nhung)	BCKG(5)(H.Sang)							
		8->9										
		10->12										
	Tối											
BA		1->3	16/4/24	A2-209	37-39							
	Sáng			SBVL1(3)(C.Bàn)								
		4->5										
		6->7			X-TH	31-35	A2-209	38-40				
	Chiều				BCKG(5)(H.Sang)		ĐIAKT(3)(T.Lực)					
		8->9										
		10->12										
	Tối											
TƯ		1->3	17/4/24		X-TH	1-5	A2-209	40-42				
	Sáng				VEGHI(5)(K.Sơn)		CHCTR(3)(C.Bàn)					
		4->5										
		6->7		A2-206	31-33							
	Chiều			HH-VKT(3)(Tr.Thức)								
		8->9										
		10->12										
	Tối											
NĂM		1->3	18/4/24	Nghỉ lễ 10/03 AL	Nghỉ lễ 10/03 AL	Nghỉ lễ 10/03 AL						
	Sáng											
		4->5										
		6->7										
	Chiều											
		8->9										
		10->12										
	Tối											
SÁU		1->3	19/4/24		X-TH	6-10	A2-VT2	25-28				
	Sáng				VEGHI(5)(K.Sơn)		TINUD(4)(N.Hào)					
		4->5										
		6->7		A2-209	34-37		A2-207	41-43				
	Chiều			HH-VKT(4)(Tr.Thức)			ĐIAKT(3)(T.Lực)					
		8->9										
		10->12						A2-206	29-31	A2-206	29-31	A2-209
	Tối						HH-VKT(3)(Tr.Thức)	HH-VKT(3)(Tr.Thức)	NLKTCC-CN(3)(K.Sơn)			
BẢY		1->3	20/4/24				A2-312	32-35	A2-312	32-35	A2-314	22-24
	Sáng						HH-VKT(4)(Tr.Thức)	HH-VKT(4)(Tr.Thức)	NLKTCC-CN(3)(K.Sơn)			
		4->5										
		6->7		A2-209	38-41		A2-207	25-28	A2-207	25-28	A2-207	25-28
	Chiều			HH-VKT(4)(Tr.Thức)			PLDC(4)(N.Tài)	PLDC(4)(N.Tài)	PLDC(4)(N.Tài)			
		8->9										
		10->12						A2-207	36-38	A2-207	36-38	
	Tối					HH-VKT(3)(Tr.Thức)	HH-VKT(3)(Tr.Thức)					
CN		1->3	21/4/24				A2-207	29-32	A2-207	29-32	A2-207	29-32
	Sáng						THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)			
		4->5										
		6->7								A2-209	25-27	
	Chiều								NLKTCC-CN(3)(K.Sơn)			
		8->9										
		10->12						A2-207	39-42	A2-207	39-42	
	Tối					HH-VKT(4)(Tr.Thức)	HH-VKT(4)(Tr.Thức)					

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)